

HĐTL VN30 – CƠ HỘI MUA TRONG CÁC NHỊP ĐIỀU CHỈNH CỦA VN30-INDEX

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 23/1/2019



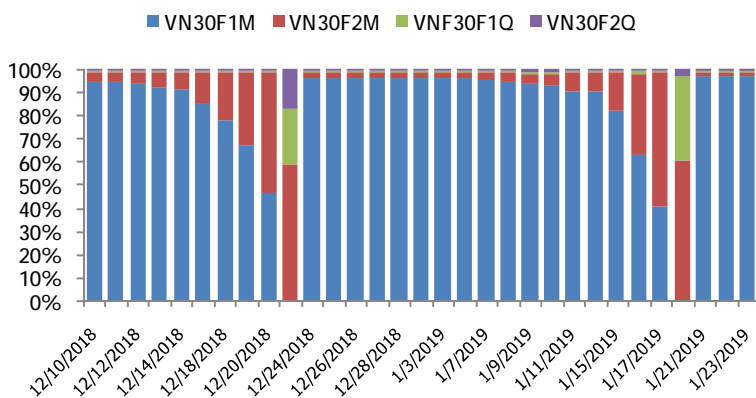
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1902	21/02/2019	29	860.8	4.93
VN30F1903	21/03/2019	57	860.4	9.21
VN30F1906	20/06/2019	148	859.6	22.73
VN30F1909	19/09/2019	239	859.5	35.74

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch diễn ra khá tích cực với đà tăng lan tỏa trên toàn thị trường. Theo đó, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 1,63 điểm (+0,18%) lên 908,18 điểm; HNX-Index tăng 0,14 điểm (+0,13%) lên 102,67 điểm. Trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng vẫn đóng vai trò dẫn dắt dòng tiền với nhiều mã tăng điểm, thậm chí tăng mạnh như TPB, VPB, CTG. Nhóm chứng khoán cũng giao dịch sôi động với nhiều mã tăng điểm như CTS, HCM, MBS,...Đà tăng cũng lan tỏa ra nhóm bất động sản, xây dựng với nhiều mã tăng điểm như VGC, HBC, DXG,... Dù vậy, thanh khoản thị trường vẫn khá thấp với giá trị giao dịch chưa đạt 3.000 tỷ đồng. Điểm sáng trong phiên hôm nay đến từ khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng gần 70 tỷ trên toàn thị trường, đây là phiên mua ròng thứ 2 liên tiếp.
- Sự co hẹp của thanh khoản cơ sở cho thấy VN30-Index vẫn đang thiếu vắng động lực tăng trưởng bền vững. Trạng thái giằng co nhiều khả năng sẽ tiếp tục chiếm ưu thế và yếu tố này sẽ mở ra cơ hội trading trong phiên cho giới đầu tư trên thị trường. Do đó, chiến lược duy trì vị thế trading trong phiên sẽ tiếp tục mang lại nhiều lợi thế cho giới đầu tư. Nhiều khả năng VN30-Index sẽ tiếp tục duy trì xu hướng giằng co trong biên độ 10-15 điểm. Trong đó, điểm mua mục tiêu trong phiên sẽ quanh ngưỡng 855-860 điểm và hoạt động mở vị thế bán có thể được cân nhắc khi VN30-Index tiệm cận ngưỡng 865-870 điểm. Tổng thanh khoản của cả thị trường đạt 147.993 hợp đồng tăng 13,63% so với phiên trước. Trong đó, phân tích khối lượng chúng tôi nhận thấy thanh khoản thị trường tập trung lớn trong khoảng giá 855-857 điểm với ưu thế thuộc về bên Long.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng trưởng trở lại, tuy nhiên sự thận trọng đang gia tăng khi thanh khoản vẫn chưa được cải thiện nhiều. Dải bollinger Bands co thắt và chỉ số dao động gần đường middle cho thấy giai đoạn tích lũy hình thành. Stochastic Oscillator và MACD phát đi tín hiệu trái chiều nên hiện tượng rung lắc còn tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với VN30-Index tại 860-858-854 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 865-870-874 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA xem xét mở với VN30F1902 tại 858-860 điểm, chốt lời quanh vùng 865 đến 866 điểm, Stoploss nếu thủng 856 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1902 ở mức 865-866 điểm và chốt lời quanh 858-860 điểm, Stoploss khi VN30F1902 vượt 868 điểm.

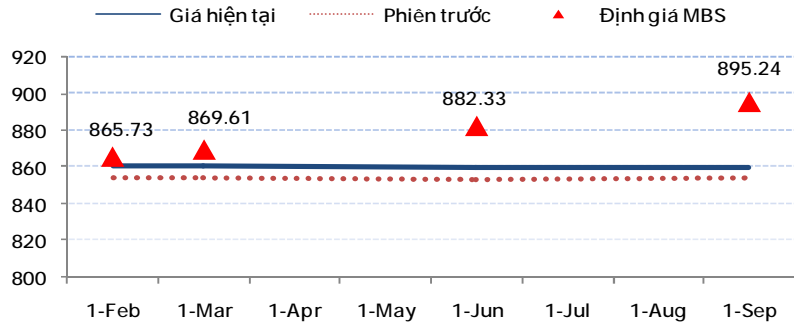
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co của thị trường tiếp tục diễn ra, do đó hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

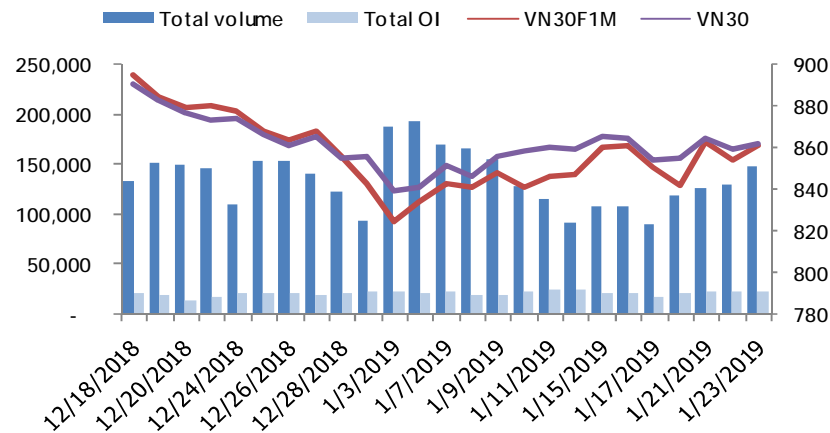
ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1902	860.8	0.80	147,020	13.43	23413	3.30
VN30F1903	860.4	0.75	833	62.70	428	-4.46
VN30F1906	859.6	0.77	82	20.59	263	3.14
VN30F1909	859.5	0.49	58	48.72	50	2.04
Tổng			147,993	13.63	24,154	3.15

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- HDTL bật tăng nhanh hơn cơ sở trong phiên hôm nay giúp thu hẹp khoảng cách basis và khoảng cách với đường giá tham chiếu. Đóng cửa, hai hợp đồng có kỳ hạn gần nhất là tháng 2 và tháng 3 tăng 0,8% và 0,75% lên 860,8 và 860,4 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 0,93 và 1,33 điểm. VN30F1906 và VN30F1909 tăng 0,77% và 0,49% lên 859,6 điểm và 859,5 điểm, theo đó basis đạt lần lượt -2,13 điểm và -2,23 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 13,6% đạt 147.993 hợp đồng được khớp lệnh. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 2 tăng 13,4% đạt 147.020 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1902 là 865,73 điểm (cao hơn 4,93 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1903 là 869,61 điểm (+9,21 điểm), VN30F1906 là 882,33 điểm (+22,73 điểm) và VN30F1909 là 895,24 điểm (+35,74 điểm).

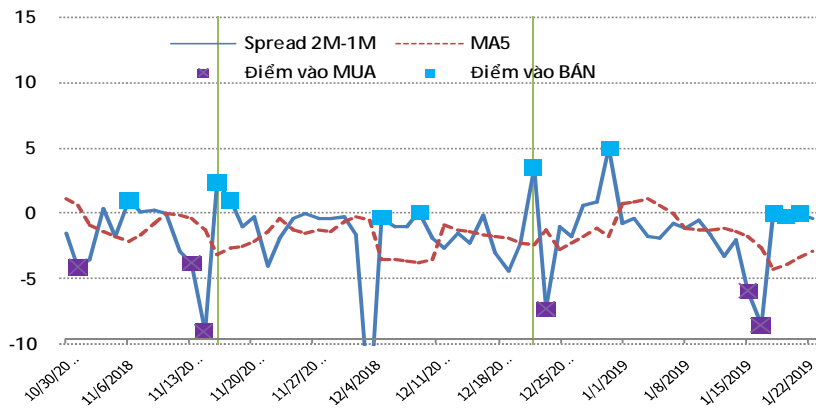
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



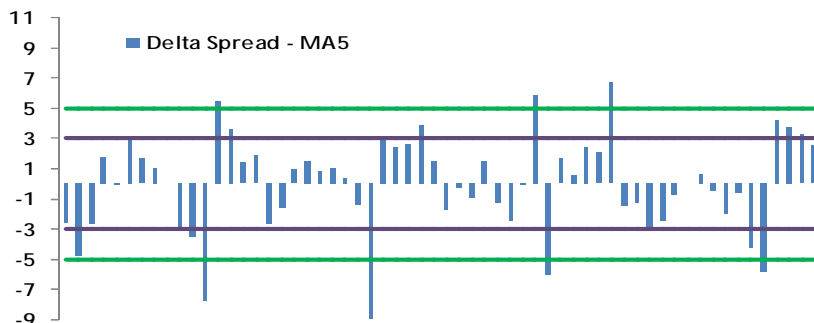
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.4	0	-0.4	-2.92	2.52
VN30F1Q - VN30F1M	-1.2	-1	-0.2	-3.26	2.06
VN30F1Q - VN30F2M	-0.8	-1	0.2	-2.84	2.04
VN30F2Q - VN30F1M	-1.3	0.3	-1.6	-2.84	1.54
VN30F2Q - VN30F2M	-0.9	0.3	-1.2	0.08	-0.98
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.1	1.3	-1.4	0.42	-0.52

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



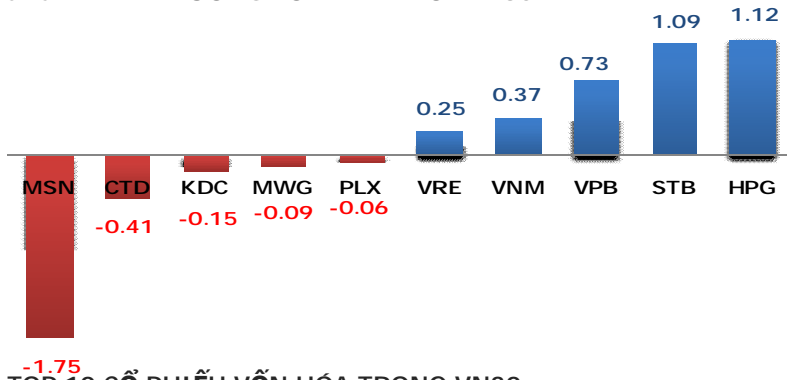
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch trước, các mức chênh lệch của 4 hợp đồng tương lai tiếp tục dao động trong biên độ hẹp từ mức -1,3 đến -0,1 điểm. Cụ thể, spread hợp đồng VN30F1902-VN30F1903 đạt -0,4 điểm rất hẹp. Spread hợp đồng VN30F1906-VN30F1902 tiếp tục giảm 0,2 điểm xuống mức -1,2 điểm. Trong khi đó, spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F19096 thu hẹp về -0,1 điểm. Trong bối cảnh mức diễn biến các hợp đồng đồng pha bám sát nhau, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý, hoặc kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.
- Bên cạnh đó, trước những diễn biến khó lường của thị trường chứng khoán thể giới khi độ biến động thị trường vẫn chưa hạ nhiệt, để phòng ngừa rủi ro biến động mạnh giữa các phiên giao dịch, nhà đầu tư có thể sử dụng giao dịch spread để tối thiểu hóa mất mát đối với các vị thế mở hợp đồng qua đêm, bằng cách mở vị thế Long/Short spread ở mức 0 điểm (tức đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau tại mức giá bằng nhau). Khi thị trường tạo Gap, nhà đầu tư có thể thực hiện chốt lời hợp đồng đã có lãi và chờ đợi cơ hội cắt lỗ hợp đồng còn lại khi chỉ số có xu hướng lấp Gap.

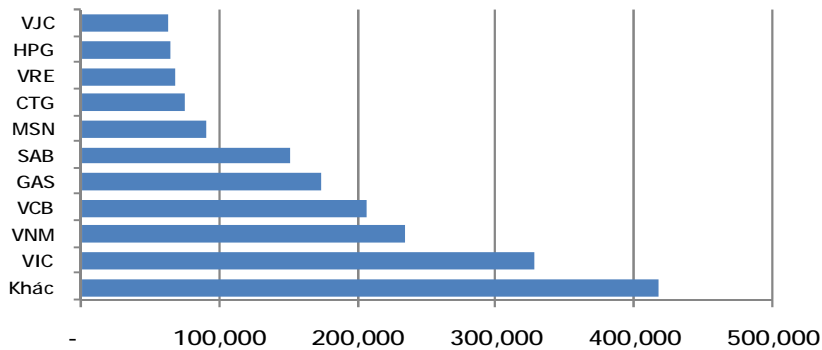
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



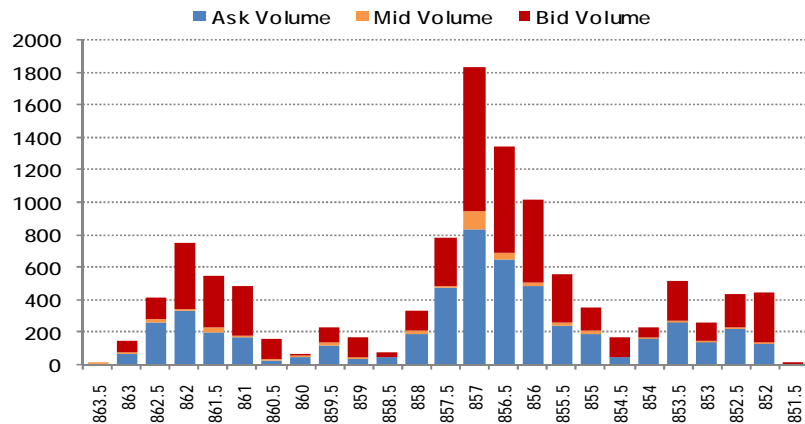
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỒTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Những diễn biến kém tích cực của TTCK Mỹ đêm qua, cũng như việc TTCK Việt Nam điều chỉnh mạnh trong phiên hôm qua khiến giao dịch khá thận trọng trong phiên sáng. Tuy vậy, kể từ 10h, diễn biến thị trường đã tích cực hơn rất nhiều. Sự khởi sắc của các TTCK Châu Á mang đến tâm lý hứng khởi cho nhà đầu tư trong nước. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra khá sôi động và có thời điểm Vn-Index vượt mốc 910. Tuy vậy, áp lực bán gia tăng trong những phút cuối phiên, trong khi cầu không quá mạnh khiến thị trường "hạ nhiệt" và thu hẹp đà bứt phá. Trong phiên hôm nay, nhóm ngân hàng vẫn đóng vai trò dẫn dắt dòng tiền với nhiều mã tăng giá. Đa tăng cũng lan tỏa ra nhóm chứng khoán, bất động sản, xây dựng với nhiều mã tăng giá mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,56 điểm (+0,30%) lên 861,73 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 17 mã tăng/09 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 35,62 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.073 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại vẫn là điểm sáng khi họ mua ròng gần 70 tỷ đồng trong phiên hôm nay và cũng là phiên mua ròng thứ 2 liên tiếp. Lực mua tập trung vào một số cổ phiếu như CTG (35,96 tỷ đồng), STB (31,12 tỷ đồng), VNM (21,66 tỷ đồng), VHM (12,76 tỷ đồng), TPB (10,62 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, DHG là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 25,25 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là MSN (24,72 tỷ đồng), VJC (19,93 tỷ đồng), CTD (13,98 tỷ đồng), PLX (13,31 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	908.18	0.18	15.50	1.75
Dow Jones	24,575.62	0.70	16.22	5.35
S&P 500	2,638.70	0.22	17.92	5.26
Nikkei 225	20,562.10	- 0.15	14.26	2.73
Shanghai	2,581.00	0.05	12.12	3.49
DAX	11,071.54	- 0.17	12.21	4.85
Vàng	1,284.00	0.10	-	0.12
Dầu WTI	52.50	- 0.23	-	15.61

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư - 23/01/2019			
[JP] Hợp báo Ngân hàng Trung ương			
Thứ Năm - 24/01/2019			
[EU] PMI Sản xuất T.1 (Flash)			
[EU] PMI Sản xuất Đức T.1 (Flash)			
[EU] Hợp báo ECB			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Báo cáo doanh thu quý tích cực từ các công ty có sức ảnh hưởng lớn như IBM, P&G hay United Technologies đã mang sắc xanh trở lại với phố Wall phie. Chốt phiên, Dow Jones tăng thêm hơn 170 điểm đạt 24.575,62 điểm, S&P 500 công thêm 0,2% lên mức 2.638,70 trong khi Nasdaq chỉ nhích nhẹ 0,1% so với tham chiếu. Mức tăng được đánh giá là rất khiêm tốn trong bối cảnh tình hình doanh thu quý cuối năm 2018 của thị trường Mỹ hầu hết ghi nhận giảm so với các quý trước đó, khó kéo các chỉ số bật tăng vọt như kỳ vọng của giới đầu tư. Dollar giảm 0,3%, chấm dứt chuỗi 6 phiên tăng liên tiếp.
- Châu Á mở cửa sáng nay với không nhiều biến động trên các chỉ số futures, phản ánh tâm lý thị trường còn lưỡng lự trước diễn biến của Mỹ đêm qua.
- Dầu thô WTI giảm 0,7% xuống dưới 53USD/thùng. Vàng tăng nhẹ lên 1.283,36 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- HPG tăng 550 đồng lên 30.050 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn ở vùng 43.000-44.000 đồng vào đầu tháng 10/2018, cổ phiếu liên tục giảm theo nhịp điều chỉnh của thị trường xuống vùng 29.000 đồng, tương đương với mức giảm gần 33%. Cổ phiếu đang tích lũy khá tốt ở vùng đáy, với phiên tăng giá mạnh kèm thanh khoản cải thiện tích cực giúp đường giá vượt lên các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10 và MA20 ngày. Chỉ báo MACD, Stochastic Oscillator, ADX cho tín hiệu trái chiều nên xu hướng tăng ngắn hạn chưa rõ ràng. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu tại vùng 28.500-29.000 đồng/cp, trong 31.000-32.000 sẽ là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.33	48,600	0.83	3.35%	5.18	0.02	8.70	1.60
CII	Construction & Materials	0.79	23,350	3.09	3.32%	7.53	0.21	70.27	1.16
CTD	Construction & Materials	1.09	137,100	-4.13	3.57%	21.97	-0.41	6.79	1.33
CTG	Banks	1.37	19,950	2.05	3.89%	137.58	0.24	9.66	1.07
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.51	83,800	-0.95	2.39%	11.45	-0.04	20.76	3.74
DPM	Chemicals	0.66	22,850	0.22	1.55%	10.71	0.01	15.32	1.12
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.60	42,350	0.00	0.59%	8.18	0.00	7.96	2.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.59	90,000	0.33	1.57%	20.39	0.05	13.90	4.05
GMD	Industrial Transportation	1.23	26,450	1.73	3.88%	18.03	0.18	4.19	1.38
HPG	General Industrials	7.08	30,050	1.86	3.58%	113.20	1.12	6.93	1.64
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,460	0.16	2.34%	7.10	0.00	6.08	0.49
KDC	Food Producers	0.46	20,000	-3.61	4.28%	2.49	-0.15	#N/A N/A	0.68
MBB	Banks	4.55	20,700	0.49	1.46%	50.87	0.19	8.75	1.42
MSN	Financial Services	7.55	78,000	-2.62	2.69%	55.93	-1.75	14.40	4.66
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.45	83,600	-0.24	0.60%	14.76	-0.09	12.90	4.41
NVL	Real Estate Investment & Services	3.44	57,200	0.53	1.24%	25.82	0.16	24.16	2.99
PLX	Oil & Gas Producers	1.14	53,200	-0.56	1.70%	25.89	-0.06	16.19	3.15
PNJ	General Retailers	2.38	90,500	-0.11	0.78%	6.97	-0.02	16.67	4.34
REE	Industrial Engineering	1.02	32,400	0.00	1.72%	7.11	0.00	6.39	1.15
ROS	Construction & Materials	0.92	35,150	-0.28	1.29%	82.95	-0.02	27.18	3.46
SAB	Beverages	4.16	233,800	0.00	1.03%	3.86	0.00	33.87	9.01
SBT	Food Producers	1.17	20,100	0.00	1.01%	23.30	0.00	20.47	1.75
SSI	Financial Services	1.41	25,450	-0.39	1.58%	30.33	-0.05	8.78	1.35
STB	Banks	3.85	12,150	3.40	4.70%	93.75	1.09	16.34	0.92
VCB	Banks	3.69	55,400	0.36	1.09%	28.42	0.12	16.49	3.24
VIC	Real Estate Investment & Services	11.64	102,600	0.20	1.67%	30.83	0.20	75.09	5.95
VJC	Travel & Leisure	5.78	115,500	0.43	0.78%	45.93	0.22	12.21	5.91
VNM	Food Producers	11.40	134,500	0.37	0.90%	138.32	0.37	26.92	9.20
VPB	Banks	6.78	19,900	1.27	2.05%	27.93	0.73	7.06	1.62
VRE	General Retailers	5.64	29,100	0.52	2.64%	16.53	0.25	45.07	2.60

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ù Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ù Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ù Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ù Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ù Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Ø Thanh khoản kém
 - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
 - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tin hiệu = 3 điểm** để xác định tin hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - § Nếu (Spread – MA5) < -3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - § Nếu (Spread – MA5) > 3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
qSố giao dịch lãi	30
qSố giao dịch lỗ	5
qTỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
qSố giao dịch lãi	28
qSố giao dịch lỗ	6
qTỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tin hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: 1900 9088

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn